

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện tiêu chí Môi trường và An toàn thực phẩm trên địa bàn huyện Chư Sê giai đoạn 2010-2020

Thực hiện Công văn số 2022/STNMT-CCBVM ngày 04/7/2019 của Sở Tài nguyên & Môi trường về việc báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm trong xây dựng nông thôn mới, Ủy ban nhân dân huyện Chư Sê báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí số 17 trên địa bàn huyện như sau:

I. Khái quát quá trình chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành: Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới được Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Chư Sê quan tâm, chú trọng và tập trung các nguồn lực đầu tư thực hiện ngay từ giai đoạn đầu triển khai. Tiến độ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Chư Sê được Ban chấp hành Đảng bộ huyện (giai đoạn 2010-2015 và 2016-2020) đưa vào Nghị quyết thực hiện dựa trên điều kiện thực tiễn và sự quyết tâm của Đảng ủy các xã. Trên cơ sở Nghị quyết nhiệm kỳ, phân bổ tiến độ hoàn thành theo từng năm để phù hợp với điều kiện của từng xã.

Ủy ban nhân dân huyện đã thành lập Ban chỉ đạo cấp huyện, ở cấp xã thành lập Ban chỉ đạo theo đúng với hướng dẫn, thống nhất chỉ đạo, điều hành việc thực hiện Chương trình.

Bên cạnh đó Huyện phát động phong trào thi đua “Chung sức xây dựng nông thôn mới” tạo động lực, khí thế trong việc thực hiện Chương trình đối với toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện.

Tiêu chí môi trường là một trong 19 tiêu chí của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và chịu sự chỉ đạo điều hành chung trong việc thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện.

2. Phân công trách nhiệm: Ban chỉ đạo cấp huyện thực hiện phân công trách nhiệm cho thành viên Ban chỉ đạo là Trưởng phòng Tài nguyên & Môi trường huyện theo chức năng và nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ban Chỉ đạo cấp xã tập trung triển khai thực hiện tiêu chí môi trường.

3. Công tác thông tin, truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan chức năng, Đài TT-TH huyện, xã tích cực tuyên truyền, hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới nhằm nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân để tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới; thông tin về các bài học kinh nghiệm, cách làm hay của một số huyện trong tỉnh, những gương người tốt, việc tốt chung sức xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện. Bên cạnh đó là công tác thông tin, truyền thông của Ủy ban mặt

trận và các đoàn thể nhằm tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân cùng chung tay thực hiện tiêu chí Môi trường.

4. Cơ chế huy động nguồn lực: Bên cạnh nguồn Ngân sách nhà nước đầu tư cho việc thực hiện tiêu chí Môi trường, huyện Chư Sê đẩy mạnh việc xã hội hoá một số hạng mục mà tư nhân có thể đầu tư (như: Tổ dịch vụ thu gom rác thải); tranh thủ nguồn vốn từ Ngân hàng chính sách để thúc đẩy người dân vay vốn xây dựng các công trình vệ sinh nhằm nâng cao kết quả thực hiện chỉ tiêu về Tỷ lệ người dân có 03 công trình đảm bảo vệ sinh; tăng cường ý thức trách nhiệm của người dân trong việc thực hiện các nội dung về cảnh quan môi trường chung, xây dựng chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh, giữ gìn vệ sinh môi trường nơi mình sinh sống (phong trào 3 sạch, chỉnh trang hàng rào, cải tạo vườn, thu gom rác thải, nước thải).

II. Đánh giá kết quả thực hiện các nội dung của tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm trong xây dựng nông thôn mới:

1. Đặc thù cơ bản của địa phương:

Huyện Chư Sê có 14 đơn vị hành chính cấp xã. Năm 2010 huyện có 06 xã thuộc diện xã vùng 3, năm 2015 có 3 xã vùng 3, năm 2019 có 03 xã vùng 3.

Dân số toàn huyện năm 2019 là 120.441 người, trong đó: đồng bào dân tộc thiểu số 59.295 người, chiếm 49,23 %.

Nhìn chung dân số của huyện trình độ dân trí thấp; thu nhập bình quân đầu người thấp (năm 2010: 16 triệu, năm 2015: 41,3 triệu, năm 2018: 48,5 triệu); tỷ lệ hộ nghèo cao (năm 2010: 12,9%, năm 2015: 10 %, năm 2019: 8,75%); phong tục tập quán còn lạc hậu.

2. Xuất phát điểm của Tiêu chí môi trường:

Năm 2010:

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn đạt chuẩn về môi trường:
 - + 90% cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn đạt chuẩn.
 - + Chuồng trại chăn nuôi chưa đáp ứng yêu cầu; còn tình trạng chăn nuôi dưới sàn nhà; chất thải, nước thải được thu gom chưa triệt để; vào mùa mưa còn tình trạng chất thải chảy tràn ra môi trường xung quanh.
- Đường làng, ngõ xóm, cảnh quan từng hộ xanh, sạch, đẹp; không có hoạt động làm suy giảm môi trường: Còn tình trạng đường làng, ngõ xóm lầy lội vào mùa mưa; cảnh quan từng hộ chưa được cải tạo, chỉnh trang
- Chất thải, nước thải được thu gom và xử lý theo quy định:
 - + Hộ gia đình có nhà vệ sinh, nhà tắm đạt tiêu chuẩn: Phần lớn hộ gia đình người kinh có nhà vệ sinh, nhà tắm đạt tiêu chuẩn; người ĐBDTTS chưa đảm bảo.
 - + Khu dân cư tập trung của thôn, xã có mương, rãnh tiêu thoát nước.
 - + 14/14 xã chưa hình thành tổ dịch vụ thu gom rác thải. Tình trạng rác thải còn vương vãi tại các khu vực công cộng và hộ gia đình.

Năm 2015

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn đạt chuẩn về môi trường:

+ 90% cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn đạt chuẩn.

+ Chuồng trại chăn nuôi: Ban chỉ đạo cấp huyện thực hiện phân công nhiệm vụ cho UBMTTQ và các đoàn thể giúp nhân dân xây dựng mới hoặc cải tạo 1.325 chuồng trại cho các hộ chăn nuôi của 5 xã điểm giai đoạn 2011 - 2015 để đáp ứng yêu cầu tiêu chí. 10 xã còn lại vẫn còn tình trạng chăn nuôi dưới sàn nhà; chất thải, nước thải được thu gom chưa triệt để; vào mùa mưa còn tình trạng chất thải chảy tràn ra môi trường xung quanh.

- Đường làng, ngõ xóm, cảnh quan từng hộ xanh, sạch, đẹp; không có hoạt động làm suy giảm môi trường: đường làng, ngõ xóm được sửa chữa, xây dựng mới giảm thiểu tình trạng lầy lội vào mùa mưa; từng hộ gia đình chú trọng cải tạo, chỉnh trang hàng rào, công ngõ.

- Chất thải, nước thải được thu gom và xử lý theo quy định:

+ Hộ gia đình có nhà vệ sinh, nhà tắm đạt tiêu chuẩn: Phần lớn hộ gia đình người kinh có nhà vệ sinh, nhà tắm đạt tiêu chuẩn; người ĐBDTTS chưa đảm bảo. Giai đoạn 2011-2015 xây dựng mới, cải tạo 856 nhà vệ sinh, nhà tắm cho người dân.

+ Khu dân cư tập trung của thôn, xã có mương, rãnh tiêu thoát nước.

+ 4/14 xã hình thành tổ dịch vụ thu gom rác thải. Giảm thiểu tình trạng rác thải còn vương vãi tại các khu vực công cộng; hộ gia đình chú trọng việc thu gom, xử lý rác bằng phương pháp phù hợp với điều kiện từng vùng.

Đến năm 2015, toàn huyện có 05 xã hoàn thành tiêu chí Môi trường.

Năm 2019

Thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới, Ban chỉ đạo cấp huyện, cấp xã triển khai nhiều biện pháp nhằm huy động sự chung tay của cộng đồng dân cư tham gia bảo vệ môi trường, ngoài việc đầu tư các công trình xử lý chất thải, hỗ trợ thành lập các tổ tự quản, hỗ trợ chi phí xử lý chất thải...Ban chỉ đạo các cấp giao trách nhiệm cho khối Ủy ban mặt trận tổ quốc và các đoàn thể thực hiện biện pháp vận động nhân dân thực hiện các nội dung của tiêu chí môi trường như cuộc vận động 5 không 3 sạch, mô hình con đường hoa của Hội phụ nữ; vận động nhân dân sửa chữa, xây dựng mới 03 công trình vệ sinh của Ủy ban mặt trận; vận động di dời, làm chuồng trại chăn nuôi; hỗ trợ nhân dân đào hố rác; thực hiện các chiến dịch thứ 7 tình nguyện, chủ nhật xanh...của Đoàn thanh niên do vậy đến tháng 6/2019 có 10/14 xã hoàn thành tiêu chí môi trường. Đối với 04 xã còn lại do điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ dân trí thấp, tỷ lệ người ĐBDTTS cao nên chưa đạt các nội dung về tỷ lệ hộ gia đình có 03 công trình đảm bảo vệ sinh, đảm bảo 03 sạch và tỷ lệ hộ chăn nuôi.

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn đạt chuẩn về môi trường: 100% cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn đạt chuẩn; cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện đầy đủ các thủ tục về môi trường như: Cam kết bảo vệ môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc báo cáo đánh giá tác động môi trường, thực hiện đầu tư xây dựng công trình, biện pháp bảo vệ môi trường và quản lý nguồn chất thải phát sinh từ cơ sở.

- Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh sạch đẹp, an toàn:

Nhìn chung 14/14 xã trên địa bàn huyện Chư Sê có cảnh quan môi trường đảm bảo xanh – sạch – đẹp, đường làng ngõ xóm không có tình trạng lầy lội vào mùa mưa, các khu vực công cộng được thu gom rác thải. Từng hộ gia đình tích cực thực hiện chỉnh trang hàng rào cổng ngõ, cải tạo vườn, đào hố rác và thực hiện thu gom rác thải hàng ngày, giảm thiểu tình trạng bừa bãi, tràn lan như trước đây.

Bên cạnh đó với các phong trào của khối đoàn thể như mô hình con đường hoa, chủ nhật xanh, mô hình đoạn đường sáng – xanh – sạch – đẹp góp phần tôn tạo cảnh quan môi trường khu vực công cộng trên địa bàn xã xanh – sạch – đẹp hơn.

- Chất thải rắn, nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất kinh doanh được thu gom, xử lý:

Chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn được thu gom, xử lý bằng biện pháp phù hợp. Huyện Chư Sê hình thành được 04 tổ dịch vụ thu gom rác thải; 10 xã có hoạt động thu gom rác thải sinh hoạt tập trung và xử lý đúng quy định; 04 xã rác thải sinh hoạt được thu gom, xử lý bằng các biện pháp phù hợp (đốt).

Hộ gia đình có công trình vệ sinh thì nước thải được thu gom, xử lý đúng quy định, các hộ dân không có công trình vệ sinh có hố thu gom nước thải, không chảy tràn ra môi trường.

Chất thải y tế: Chất thải y tế từ Trạm y tế các xã thực hiện phân loại theo quy định của ngành y tế và hợp đồng với Trung tâm y tế huyện để xử lý đúng quy định.

Chất thải là bao bì thuốc BVTV: Huyện đã cấp kinh phí cho 05 xã thực hiện xây dựng 70 bể thu gom bao bì thuốc BVTV theo hướng dẫn của Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT-BNN-BTNMT. Bên cạnh đó các xã triển khai vận động các hộ sản xuất nông nghiệp tự bố trí vật dụng chứa bao bì thuốc BVTV của gia đình. Chất thải là bao bì thuốc BVTV bước đầu được triển khai thực hiện.

- Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 03 sạch: Nội dung tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 03 sạch là một thách thức đối với chính quyền các cấp, để thực hiện và duy trì tốt nội dung này cần phải thay đổi nếp nghĩ của hơn 40% dân số là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn 14 xã của huyện. Với sự nỗ lực của hệ thống chính trị đến nay 10/14 xã hoàn thành nội dung tiêu chí tuy nhiên tỷ lệ đạt chưa cao.

Đối với 14 xã trên địa bàn huyện, tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 03 sạch đạt 57,7 %. Cụ thể kết quả như sau: Tỷ lệ hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh: 57,7%, Tỷ lệ hộ có nhà tắm hợp vệ sinh: 68,2%, Tỷ lệ hộ có bể chứa nước hợp vệ sinh: 68,2%.

- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường: Ban chỉ đạo cấp huyện, cấp xã thực hiện phân công nhiệm vụ cho UBNDTTQ và các đoàn thể giúp nhân dân xây dựng mới hoặc cải tạo 2.625 chuồng trại cho các hộ chăn nuôi để đáp ứng yêu cầu tiêu chí. Đến nay 10/14 xã hoàn thành nội dung tiêu chí. 04 xã còn lại vẫn còn tình trạng chăn nuôi dưới sàn

nhà; chất thải, nước thải được thu gom chưa triệt để; vào mùa mưa còn tình trạng chất thải chảy tràn ra môi trường xung quanh.

Kết quả tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện đạt: 58%.

III. Đánh giá chung:

Qua 9 năm triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện có nhiều chuyển biến:

- Nhận thức của hệ thống chính trị, người dân về công tác bảo vệ môi trường và thực hiện tiêu chí môi trường ngày càng được nâng cao. Cùng với sự vào cuộc của Ủy ban mặt trận và các tổ chức đoàn thể, người dân đã chủ động hơn trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường chung, giữ gìn vệ sinh môi trường khu vực mình sinh sống, thực hiện đầu tư xây dựng các công trình vệ sinh phục vụ gia đình.

- Nguồn lực đầu tư thực hiện nội dung tiêu chí môi trường đa dạng, tạo được sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp trong hoạt động bảo vệ môi trường.

- Cảnh quan môi trường các xã được cải thiện; nước thải, chất thải rắn được thu gom, giảm tình trạng thải tràn lan ra môi trường; chất lượng cuộc sống của người dân được cải thiện.

Bên cạnh đó việc thực hiện các nội dung của tiêu chí môi trường còn tồn tại, hạn chế:

- Việc thay đổi phong tục tập quán trong sinh hoạt của người đồng bào dân tộc thiểu số còn hạn chế, tỷ lệ hộ dân là người đồng bào dân tộc thiểu số có 03 công trình vệ sinh còn thấp; còn hoạt động chăn nuôi gia súc dưới sàn nhà, việc thu gom chất thải chăn nuôi chưa triệt để.

- Một số xã chưa hình thành được tổ dịch vụ thu gom rác thải sinh hoạt, người dân tự xử lý rác thải sinh hoạt còn nhiều.

- Công tác thu gom bao bì thuốc BVTV sau sử dụng thực hiện chưa toàn diện, người dân chưa tích cực trong việc thu gom bao bì thuốc BVTV.

Nguyên nhân

- Cuộc sống người đồng bào dân tộc thiểu số còn khó khăn, trình độ dân trí thấp, phong tục tập quán còn lạc hậu chưa thay đổi cách nghĩ, cách làm.

- Điều kiện mật độ dân cư thấp ở các xã gây khó khăn cho việc hình thành Tổ thu gom dịch vụ. Công trình xử lý chất thải sau khi thu gom trên địa bàn từng xã chưa có, việc vận chuyển đến cơ sở xử lý tập trung xa. Kinh phí thu từ hộ gia đình không đáp ứng cho hoạt động của Tổ dịch vụ.

- Người dân chưa tự nguyện trong đầu tư thiết bị thu gom bao bì thuốc bảo vệ thực vật còn trông chờ, ỷ lại vào đầu tư của nhà nước; chưa tự giác thu gom, lưu giữ bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

IV. Đề xuất kiến nghị:

- Để thay đổi nếp nghĩ của người dân trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường khu vực mình sinh sống hướng đến lối sống văn minh, sự vào cuộc của hệ thống chính trị là hết sức cần thiết, nhất là khối mặt trận và các đoàn thể. Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Ủy ban mặt trận tổ quốc và các đoàn thể triển khai

các mô hình tự quản về bảo vệ môi trường; các mô hình đang triển khai thực hiện như: hàng rào xanh, con đường hoa cần tập trung vào địa điểm cụ thể để đạt hiệu quả và làm cơ sở để nhân rộng mô hình.

- Sở Tài nguyên & Môi trường hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện thành lập Tổ tự quản và thanh, quyết toán kinh phí xây dựng mô hình tự quản.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí số 17 về Môi trường và An toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn huyện Chư Sê. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Sở Tài nguyên & Môi trường nắm bắt, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Sở TNMT (b/c);
- Phòng TN&MT;
- CT và PCT UBND huyện;
- Chánh, Phó VP HĐND&UBND;
- Lưu VT, CV NL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Tâm